

Đồng Nai, ngày 14 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016
Kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ năm 2017

Phần I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. TÌNH HÌNH CHUNG

1.1. Thuận lợi

Trong thời gian qua được sự quan tâm, hỗ trợ của Tổng công ty thuốc lá Việt Nam làm cầu nối giữa các đơn vị sản xuất nguyên liệu và các Công ty thuốc lá điều để giải quyết hài hoà giữa cung và cầu.

1.2. Khó khăn

- **Về vùng trồng:** Diện tích vụ mùa 2015-2016 không đạt kế hoạch do một số nguyên nhân sau:

+ Sự cạnh tranh của các cây trồng khác như: mía, mì, bắp, ớt, ...

+ Giá trị đầu vào sản xuất tăng, nhân công tại các vùng trồng thuốc lá cao và khan hiếm do có sự dịch chuyển sang khu vực dịch vụ hoặc công nghiệp, dẫn đến làm giảm hiệu quả đầu tư của người trồng thuốc lá. Bên cạnh đó áp lực chuyển đổi cơ cấu cây trồng tại các địa phương khi hiệu quả đầu tư trồng thuốc lá đang có xu hướng sụt giảm thấp hơn các loại cây trồng khác.

+ Các doanh nghiệp khác trên địa bàn đầu tư của Công ty đưa ra nhiều chính sách ưu đãi như:

* Đầu tư phân bón, thuốc BVTV linh hoạt theo nhu cầu sử dụng của nông dân hoặc có thể quy đổi từ vật tư sang tiền mặt để đầu tư cho nông dân.

* Đầu tư tiền mặt 15-20 triệu đ/ha (không tính lãi suất) để hỗ trợ tiền công lao động, thuê đất, số tiền này được đầu tư từ đầu vụ, Công ty Hoà Việt là đầu tư 35 ngày sau trồng; trong khi đó thời điểm đầu vụ là dịp cuối năm cận Tết nên nông dân rất cần tiền để chuẩn bị sản xuất và chăm lo Tết cho gia đình. Vì vậy chính sách ứng tiền của Công ty không hấp dẫn đối với nông dân.

* Vào giai đoạn sấy, ứng trước tiền nguyên liệu khoản 10% (lãi suất theo ngân hàng).

- **Thu mua:** Giá cả luôn biến động tăng dẫn đến cạnh tranh trong thu mua, ngoài ra vẫn còn tình trạng một số hộ nông dân cần tiền đã bán nguyên liệu ra ngoài gây thất thoát sản lượng.

- **Kinh doanh:**

+ Trong các năm qua do chịu nhiều áp lực về tài chính và khó khăn trong tiêu thụ nguyên liệu tồn kho nên dẫn đến diện tích các vùng nguyên liệu trọng điểm của Công ty như Gia Lai, Tây Ninh ngày càng sụt giảm.

+ Đồng thời do nhu cầu của các đơn vị tập trung chủ yếu ở vùng Gia Lai nên việc đáp ứng nhu cầu sử dụng của các công ty thuộc điều còn hạn chế.

+ Hiện nay lượng nguyên liệu do tồn kho lâu nên chất lượng có phần sụt giảm, trong khi đó xu hướng của các Công ty thuộc lá điều chủ yếu sử dụng nguyên liệu dạng trung và cao cấp nên việc tiêu thụ lượng hàng này còn chậm.

- **Chế biến:** Công tác chế biến của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nguồn nguyên liệu thuốc lá khan hiếm, bên cạnh đó còn có sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ (có chính sách chiết khấu và công tác chăm sóc khách hàng tốt hơn so với Hoà Việt), vì vậy một số khách hàng đã chuyển sang gia công ở các Nhà máy tách cọng khác.

- **Tài chính:** Rất khó khăn do phát sinh doanh thu thấp.

- **Lao động – tiền lương**

Sản lượng tiêu thụ, giá công tách cọng giảm sút dẫn đến chi phí nhân công trên đơn vị sản phẩm tăng cao. Ngoài ra, trong năm 2016 Công ty đã chi trả tiền trợ cấp thôi việc là 3,1 tỷ đồng cho 72 lao động xin nghỉ việc, trích nộp các khoản bảo hiểm xã hội và kinh phí công đoàn tăng hơn năm 2015 là 3,8 tỷ đồng.

- **Công tác tái cơ cấu**

Hiện nay một số Chi nhánh, cơ sở của Công ty không còn hoạt động nhưng Công ty vẫn phải trả các chi phí trông giữ, thuê đất cho Nhà nước...

2. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Chỉ tiêu	đvt	KH vụ (15-16)	TH vụ (15-16)	KH vụ (16-17)	Tỷ lệ (%)	
					TH(15-16)/ KH(15-16)	KH (16-17) /TH (15-16)
A	B	1	2	3	4=2/1	5=3/2
1 . Diện tích	ha	1.771,0	1.423,7	1.750	80,4	122,9
- Vàng sậy	"	1.600,0	1.321,6	1.400	82,6	105,9
- Burley	"	130,0	61,1	250	47,0	409,2
- Nâu Madole	"	41,0	41,0	100	100,0	243,9

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015 TH	Năm 2016		Tỷ lệ %	
				KH	TH	TH.16/TH.15	TH.16/KH.16
A	B	C	1	2	3	4=3/1*100	5=3/2*100
2	Thu mua		6.843	4.724	4.842	70,8	102,5
3	Chế biến	"	11.414	13.110	8.290	72,6	63,2
4	Tiêu thụ	'	9.277	7.173	6.026	65,0	84,0
5	Tài chính						
	<i>Doanh thu</i>	<i>tỷ</i>	<i>728</i>	<i>690</i>	<i>569,0</i>	<i>78,2</i>	<i>82,5</i>
	<i>Nộp ngân sách</i>	'	<i>3,8</i>	<i>3,5</i>	<i>2,9</i>	<i>76,3</i>	<i>82,9</i>
	<i>Lợi nhuận</i>	'	<i>13,2</i>	<i>12,0</i>	<i>1,14</i>	<i>9,1</i>	<i>10,2</i>
6	Lao động tiền lương						
	<i>Lao động BQ (bao gồm công nhật)</i>	<i>người</i>	<i>581</i>	<i>554</i>	<i>499</i>	<i>86,0</i>	<i>90,0</i>
	<i>Tiền lương BQ của NLD (1.000đ/ng/th)</i>		<i>6.544</i>	<i>6.630</i>	<i>6.505</i>	<i>99,4</i>	<i>98,1</i>

Chỉ tiêu	TH 2015 (%)	KH 2016 (%)	Ước TH 2016 (%)	Lãi cơ bản/Cổ phiếu (VNĐ/cp)	Tỷ suất LN/Vốn CSH (%)	Tỷ suất LN/Vốn ĐL (%)
7. Cổ tức	7	7		53	0,50	0,62

(Số liệu đã được kiểm toán)

3. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

3.1. Công tác nguyên liệu

Tình hình thực hiện diện tích không đạt kế hoạch trong những vụ mùa gần đây chủ yếu do khó khăn về tài chính dẫn đến tình trạng thanh toán chậm tiền mua nguyên liệu cho nông dân, nên một số nông dân đã chuyển sang hợp tác với các Doanh nghiệp khác. Ngoài ra, chính sách giá cũng chưa hấp dẫn so với các Doanh nghiệp khác.

3.2. Công tác thu mua

Trong năm 2016 Công ty thu mua nguyên liệu đạt 4.842 tấn nguyên liệu các loại, tăng 2,5% so với kế hoạch và bằng 70,8% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên trong đó sản lượng thu mua nguyên liệu đầu tư còn đạt thấp, chỉ đạt 63,6% so kế hoạch.

3.3. Công tác thu hồi công nợ

Công nợ phải thu của Công ty: Công nợ đầu tư vùng trồng vụ mùa 2015 – 2016 là 35,6 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2016 đã thu đạt 99,6%, bên cạnh đó các Chi nhánh cũng đã tích cực thu hồi công nợ tồn đọng từ các vụ mùa trước, hiện còn 0,8 tỷ đồng.

3.4. Công tác chế biến

Năm 2016 Công ty thực hiện tách cọng nguyên liệu thuốc lá được 8.193 tấn, chỉ đạt 72,5% so kế hoạch. Ngoài các nguyên nhân kể trên còn do:

+ Đối với các lô hàng từ phía Bắc chuyển vào nếu sơ chế tại Hòa Việt thì chi phí khách hàng phải bỏ ra cao hơn so với sơ chế tại các dây chuyền phía Bắc rồi chuyển vào trong phía Nam nên không thu hút được khách hàng.

+ Chính sách giá, công tác chăm sóc khách hàng của Công ty thời gian qua chưa được quan tâm đúng mức.

3.5. Công tác kinh doanh

Trong năm 2016 Công ty tiêu thụ được 6.026 tấn nguyên liệu các loại, tương ứng doanh thu là 468,5 tỷ đồng. Trong đó:

a. Tiêu thụ nội địa: 5.937 tấn nguyên liệu các loại.

- Nguyên liệu thương mại: 1.600 tấn tương ứng 166,3 tỷ đồng.

- Nguyên liệu đầu tư: 3.814 tấn, tương ứng 292,5 tỷ đồng. Trong đó: 1.812 tấn nguyên liệu lá chưa tách cọng của vụ mùa 2015-2016 và 2.002 tấn đã tách cọng.

- Cọng và vụn: 523 tấn, tương ứng 4,6 tỷ đồng.

b. Xuất khẩu: Tiêu thụ được 89 tấn, tương ứng 5,1 tỷ đồng.

3.6. Công tác tài chính

- Điều tiết và sử dụng nguồn vốn của Công ty đúng mục đích, chặt chẽ.

- Xây dựng chương trình giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Chi nhánh.

- Một số nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận năm 2016 của Công ty cổ phần Hoà Việt:

+ Công ty giải quyết chế độ cho một số lao động nghỉ việc tại các bộ phận, tiền chi trợ cấp thôi việc cho số lao động này là 3.1 tỷ đồng.

+ Luật BHXH điều chỉnh làm tăng mức đóng các loại bảo hiểm, theo đó mức trích kinh phí công đoàn cũng tăng theo, làm tăng chi phí trích nộp các khoản trên của Công ty hơn 3,8 tỷ đồng so với năm 2015.

+ Năm 2016, tình hình sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá của Công ty (lĩnh vực kinh doanh đem lại lợi nhuận cao cho Công ty) tiếp tục chịu sự cạnh tranh khốc liệt từ các dây chuyền chế biến của các đơn vị bên ngoài, cùng với tình hình khan hiếm nguồn nguyên liệu đầu vào đã ảnh hưởng nặng nề đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.7. Công tác ISO

Công ty đã được Tổ chức URS đánh giá và cấp Giấy chứng nhận Quản trị hệ thống chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

3.8. Công tác đầu tư - xây dựng cơ bản

- Hoàn thành hệ thống băng chuyền kiểm tra chất lượng nguyên liệu thuốc lá. Đây là băng chuyền đầu tiên tại Việt Nam, việc áp dụng kiểm tra nguyên liệu băng băng chuyền sẽ làm tăng năng suất kiểm tra, bốc dỡ và hiệu quả công việc.

- Triển khai thực hiện dự án kho chứa nguyên liệu thuốc lá.

3.9. Công tác đoàn thể

- Tiếp tục thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các quy định đã ký kết trong Thỏa ước LĐ tập thể.

- Thông tin đầy đủ cho người lao động về tình hình SXKD của Công ty.

3.10. Công tác lao động

Năm 2016 Công ty đã cơ bản định biên xong lao động tại khu vực Chi nhánh, đang tiếp tục định biên tại khu vực Xí nghiệp tách cọng và văn phòng Công ty.

3.11. Công tác tái cơ cấu

- Trong năm 2016 Công ty đã ra quyết định giải thể CN Đồng Nai và Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu do khách hàng không có nhu cầu các chủng loại nguyên liệu tại các vùng này. Công ty đang tiếp tục rà soát các cơ sở không hoạt động để đề nghị bán thanh lý hoặc trả lại địa phương, nhằm tiết giảm các chi phí quản lý và tiền thuế đất phải nộp.

- Xây dựng Chiến lược Công ty giai đoạn 2017 – 2022, tầm nhìn 2025, sau đó sẽ tái cấu trúc toàn bộ Công ty.

3. MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CỔ ĐÔNG

3.1. Cổ tức

Trong năm 2016, Công ty đã chi trả cổ tức của năm 2015 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%/vốn điều lệ, tương ứng với số tiền là 8.997.136.400 đồng, cụ thể như sau:

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ cổ tức: 7 % trên mệnh giá (700 đồng/cổ phiếu)

3.2. Cơ cấu cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty

3.2.1. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Tại thời điểm 11/4/2017		
		Số lượng Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ
I	Cổ đông trong nước	445	12.852.852	99,998
1	Nhà nước (TCT Thuốc lá Việt Nam)	1	9.778.162	76,077
2	Cá nhân thành viên: HĐQT, BGD, BKS, KTT	5	42.268	0.329
3	Cá nhân	436	1.834.212	14.271
4	Tổ chức trong nước	3	1.198.210	9.322
II	Cổ đông nước ngoài	02	200	0,002
	TỔNG CỘNG	447	12.853.052	100

3.2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Danh sách cổ đông lớn (có tỷ lệ % sở hữu $\geq 5\%$ tổng số cổ phần)

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1	TCT Thuốc lá Việt Nam	Tầng 4, Tòa nhà Phú Điền, 83A Lý Thường Kiệt, Q.Hoàn Kiếm, TP. HN	9.778.162	76,077
2	Cty TNHH I TV Thuốc lá Sài Gòn	Lô C45/I Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, H. Bình Chánh, HCM	838.738	6,526
	Tổng cộng		10.616.900	82,603

3.3. Tiến độ niêm yết cổ phiếu Công ty lên sàn chứng khoán

Theo Quyết định số 611/QĐ- SGDHN ngày 22/9/2015 quyết định về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Hoà Việt được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Hoà Việt. Mã chứng khoán: HJC. Công ty đang tiến hành chào bán công khai trên thị trường.

Phần II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH NĂM 2017

1.1. Khó khăn

- Tình hình lũ lụt nghiêm trọng, mưa trái vụ diễn ra tại các Tỉnh Trung bộ, Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ gây thiệt hại đáng kể cho các vùng trồng của Công ty.
- Diện tích xã hội tại các vùng Gia Lai, Tây Ninh, Đắk Lắk, Quảng Nam... đều giảm mạnh so với vụ mùa trước nên trong năm 2017 khả năng sẽ xảy ra cạnh tranh mua bán rất gay gắt.
- Tiêu thụ hàng tồn kho chậm do xu hướng của các Công ty thuốc lá điều chủ yếu sử dụng nguyên liệu dạng trung và cao cấp, vì vậy cũng sẽ dẫn đến thiếu vốn phục vụ hoạt động SXKD, đặc biệt trong giai đoạn thu mua nguyên liệu.
- Các chi phí đầu vào cho sản xuất như điện, nước, vật tư, nguyên liệu sản xuất, nhân công lao động tiếp tục tăng.

Tình hình sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá tiếp tục bị cạnh tranh rất gay gắt do năng lực chế biến của ngành quá cao trong khi đó nguồn nguyên liệu đầu vào khan hiếm.

1.2. Thuận lợi

- Tổng công ty vẫn làm cầu nối giữa các đơn vị để giải quyết hài hoà giữa cung và cầu.

2. Định hướng phát triển năm 2017

Trong năm 2016, Công ty vẫn tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh truyền thống như: đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá, sơ chế tách cọng nguyên liệu, một số hoạt động kinh doanh kho bãi...

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Căn cứ kết quả đã đạt được trong năm qua, song song với dự báo nhu cầu thị trường và xem xét các yếu tố thuận lợi, khó khăn trong năm 2017, Công ty xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu như sau:

3.1. Kế hoạch 2017

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu	đvt	KH vụ (16-17)	TH vụ (16-17)	KH vụ (17- 18)	Sản lượng dự kiến vụ 17-18	Tỷ lệ (%)	
						TH 16-17/ KH16-17	KH17-18/ TH16-17
A	B	1	2	3	4	5=2/1	6=3/2
1. Diện tích	ha	1.750	1.387,6	1.900	4.940	79,3	136,9
- Vàng sậy	"	1.400	1.179,3	1.500	3.950	84,2	127,2
- Burley	"	250	135,2	250	700	54,1	184,9
- Nâu	"	100	73,1	150	290	73,1	205,2

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		Năm 2017 KH	KH 17/ TH 16 (%)
			KH	TH		
A	B	C	1	2	3	4=3.2*100
2	Thu mua NL đầu tư	tấn	4.724	3.003	3.533	118,0
3	Thu mua hàng t/mại	'		1.839		
4	Chế biến	'	13.110	8.290	10.000	121,0
5	Tiêu thụ	'	7.173	6.026	5.288	88,0
	Nội địa	'	7.014	5.938	5.208	87,7
	Xuất khẩu	'	159	88	80	91,0
6	Tài chính					
	Doanh thu	tỷ	690,0	569	468,2	82,4
	Nộp ngân sách	'	3,50	2,9	3,3	114,0
	Lợi nhuận	'	12,0	1,14	2,0	175,0
7	Cổ tức	%		7		
8	Lao động tiền lương					
	Lao động BQ (bao gồm công nhật)	người	554	499	445	89
	Tiền lương BQ của người lao động (1.000đ/ng th)		6.630	6.505	6.594	99,5

Nguyên nhân vụ 2016-2017 không đạt diện tích, ngoài các nguyên nhân giống vụ mùa trước như đã nêu trên còn do: (i) Không đạt quy mô diện tích theo Nghị định 67/2013/NĐ-CP làm cho các Doanh nghiệp mà Công ty đang hợp tác không được tái cấp Giấy phép đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, (ii) tình hình mưa, lũ trong thời gian vừa qua ảnh hưởng rất lớn đến diện tích tại các Chi nhánh Tây Ninh, Gia Lai, Quảng Nam, Đắk Lắk.

3.2. Các giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017

2.2.1 Công tác phát triển vùng trồng vụ mùa 2017-2018

- Công ty tiếp tục tập trung cải thiện chất lượng và định hướng sản xuất sản phẩm chất lượng cao, đảm bảo duy trì phát triển ổn định vùng trồng nguyên liệu; áp dụng các biện pháp kỹ thuật phù hợp, quản lý đầu tư chặt chẽ, nhằm nâng cao năng suất và cải tiến chất lượng nguyên liệu, đáp ứng yêu cầu khách hàng và giảm chi phí, để tăng sức cạnh tranh; Cải tiến các hình thức đầu tư và thu mua để hoạt động hiệu quả và linh hoạt hơn. Thực hiện chính sách giao khoán áp dụng cho một số chi nhánh nhằm tạo tính chủ động và linh hoạt trong công tác đầu tư và thu mua nguyên liệu.

- Tăng cường công tác kiểm tra thu hoạch và sấy tại nhà cung ứng một cách triệt để nhằm hạn chế lỗi sấy, nhất là tình trạng cháy đường do sấy nhiệt độ quá cao trong giai đoạn khô cọng.

- Trồng thử nghiệm thuốc lá burley vụ Xuân Hè tại Quảng Nam - vùng trồng burley chất lượng cao nhằm tăng khả năng cung cấp.

- Nghiên cứu thêm các vùng trồng mới tại Đắk Lắk và Đắk Nông.

2.2.2 Công tác thu mua

- Do năm nay diện tích xã hội giảm sút nên khả năng sẽ xảy ra tình trạng tranh mua rất gay gắt, Công ty có phương án thu mua nhanh và hợp lý từ đầu vụ để quản lý sản phẩm đầu tư.

- Cải tiến công tác phân loại sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn của các khách hàng. Tiếp tục thực hiện quy định không bó lộn và loại bỏ toàn bộ dây bó thuốc khi ép kiện.

- Điều phối hoạt động đầu tư, thu mua, giao nhận, xuất bán nhanh chóng, hiệu quả. Tập trung vào công tác phối chế sản phẩm để đáp ứng thị hiếu khách hàng và giảm thiểu lượng nguyên liệu thừa không có đơn hàng.

2.2.3 Công tác chế biến

- Kiểm soát quy trình sơ chế tách cọng để đảm bảo sản phẩm đầu ra có độ đồng đều, ổn định. Ngoài ra, cũng phải đảm bảo chất lượng nguyên liệu trong quá trình bảo quản, lưu thông.

- Kiểm soát tốt tạp vật trong quá trình tách cọng.

- Nhu cầu gia công nguyên liệu trong nước chỉ có giới hạn, sản lượng nguyên liệu xã hội trong những năm gần đây chỉ đáp ứng được khoảng hơn 18% so với tổng công suất của các dây chuyền sơ chế tách cọng trong nước, vì vậy để có nguồn hàng cho XNTC hoạt động, Công ty đang tích cực tìm kiếm các khách hàng GCXK và SXXK.

- Đưa ra giải pháp để nâng cấp chất lượng thuốc lá tằm.

2.2.4. Công tác kinh doanh

- Hoàn tất phương án giảm giá hàng tồn kho để chào giá cho khách hàng.
- Nắm bắt nhu cầu sử dụng nguyên liệu của các đơn vị thuốc điều (số lượng, xu hướng thay đổi nhu cầu về chất lượng nguyên liệu) để xây dựng kế hoạch đầu tư sản xuất, phối chế nguyên liệu phù hợp.
- Xây dựng chương trình nâng cao tính cạnh tranh, đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh việc sản xuất nguyên liệu bán hương và có hương nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các đơn vị sản xuất thuốc lá điều.
- Rà soát, chỉnh sửa và ban hành Quy chế hoa hồng mua bán, gia công nguyên liệu.
- Cân đối, sắp xếp kho chứa nguyên liệu để cho các khách hàng thuê trong những tháng Công ty không sử dụng.

2.2.5. Công tác tài chính

- Để thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2017 bộ phận Tài chính – Kế toán sẽ phối hợp với các phòng ban chức năng làm việc với các Công ty thuốc lá điều để ký hợp đồng hợp tác đầu tư, nhằm bổ sung nguồn vốn đầu tư, thu mua nguyên liệu.
- Tích cực thu hồi các khoản phải thu để quay nhanh vòng vốn.
- Làm việc với các tổ chức tín dụng để có nguồn vốn vay lãi suất thấp nhằm giảm chi phí tài chính
- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, sử dụng vốn hợp lý và hiệu quả.
- Nâng cao năng lực và hiệu quả giám sát tài chính bằng các phần mềm quản lý DN, chế độ báo cáo, thông tin để đảm bảo mọi hoạt động đều công khai minh bạch.
- Xây dựng lại Quy chế chi tiêu nội bộ sau khi Quy chế quản lý tài chính của Công ty được phê duyệt.

2.2.6. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương

- Hoàn thiện các quy chế, quy định theo nghị quyết HĐQT. Đặc biệt quan tâm soạn thảo, ban hành Quy chế làm việc của Công ty để đổi mới phương thức làm việc, tăng tính phối hợp; trong triển khai công việc có đầu mối đôn đốc, báo cáo và chịu trách nhiệm chính.
- Tiến hành định biên lại lao động Xí nghiệp tách cọng, tiến tới định biên lao động toàn Công ty.
- Tìm giải pháp sử dụng lao động hiệu quả trong những tháng Xí nghiệp tách cọng ngừng hoạt động.
- Áp dụng hình thức thuê lao động bên ngoài, thuê khoán bên ngoài để tiết giảm các khoản chi phí.
- Chú trọng công tác đào tạo, công tác phát triển đội ngũ quản lý kế cận.

2.2.7. Công tác đầu tư - xây dựng cơ bản

- Phê duyệt quyết toán hệ thống băng chuyền kiểm tra chất lượng nguyên liệu thuốc lá. Tiếp tục cải tiến băng chuyền bằng việc lắp đặt mã vạch, bộ đếm, camera để kiểm soát toàn bộ quá trình từ khâu nhập nguyên liệu đến khi ra thành phẩm để tạo sự minh bạch và nâng cao tính cạnh tranh cho dây chuyền tách cọng.
- Tiếp tục thực hiện hoàn thành dự án kho chứa nguyên liệu thuốc lá 8.832m², thời điểm cuối cùng hoàn thiện là tháng 8/2017.

2.2.8. Công tác tái cấu trúc Công ty

- Châm dứt hoạt động hai Chi nhánh Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu. Tiếp tục khảo sát lập phương án thanh lý các cơ sở không hoạt động để tiết giảm chi phí quản lý, thuế sử dụng đất.

- Hoàn tất công việc xây dựng chiến lược Công ty giai đoạn từ năm 2017 - 2022, tầm nhìn đến năm 2025.

- Sau khi ban hành chiến lược, Công ty sẽ tiến hành tái cơ cấu lại bộ máy quản lý, đồng thời phân công nhân sự cụ thể để thực hiện các giải pháp đã thông qua nhằm đạt được những mục tiêu của chiến lược.

2.2.9. Công tác khác

- Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông năm 2017, Hội nghị Người lao động năm 2017, Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ (2017-2022), Đại hội Đoàn thanh niên nhiệm kỳ (2017-2022).

- Củng cố và nâng cao hình ảnh thương hiệu Công ty cổ phần Hoà Việt.

- Tăng cường đoàn kết nội bộ trong Công ty. Thường xuyên thông tin để người lao động nắm bắt tình hình SXKD của Công ty để có sự cảm thông, chia sẻ.

- Duy trì tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương nơi Công ty đóng trụ sở và nơi có đầu tư vùng trồng.

- Thường xuyên chăm sóc trang web của Công ty.

- Duy trì thực hiện chính sách tiết kiệm, chống lãng phí.

- Quan tâm đến đời sống, thu nhập cho người lao động và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Phối hợp với Chính quyền và các Đoàn thể trong Công ty phát động các phong trào thi đua sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các công trình...

- Quán triệt CB.CNV thực hiện nghiêm túc các Quy định, chế độ Nhà nước, nội quy, quy chế Công ty.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, thiên tai và công tác an ninh trật tự trong toàn Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ năm 2017 của Công ty, Giám đốc điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng././ *[Chữ ký]*

GIÁM ĐỐC



[Chữ ký]
Lê Văn Khuê